



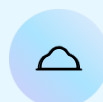
GIỚI THIỆU GIẢI PHÁP

Công Nghệ Sinh Học CABIO

- Hoàn nguyên đất
- Xử lý nước
- Chăm sóc cây trồng
- Chăm sóc vật nuôi



Ứng Dụng CABIO



Cải Tạo Đất

Phục hồi môi trường đất, cân bằng pH, tăng dinh dưỡng.



Xử Lý Nước

Xử lý nước thải, cải thiện chất lượng nước tưới.



Chăm Sóc Cây

Tăng sức đề kháng, cải thiện năng suất cây trồng.



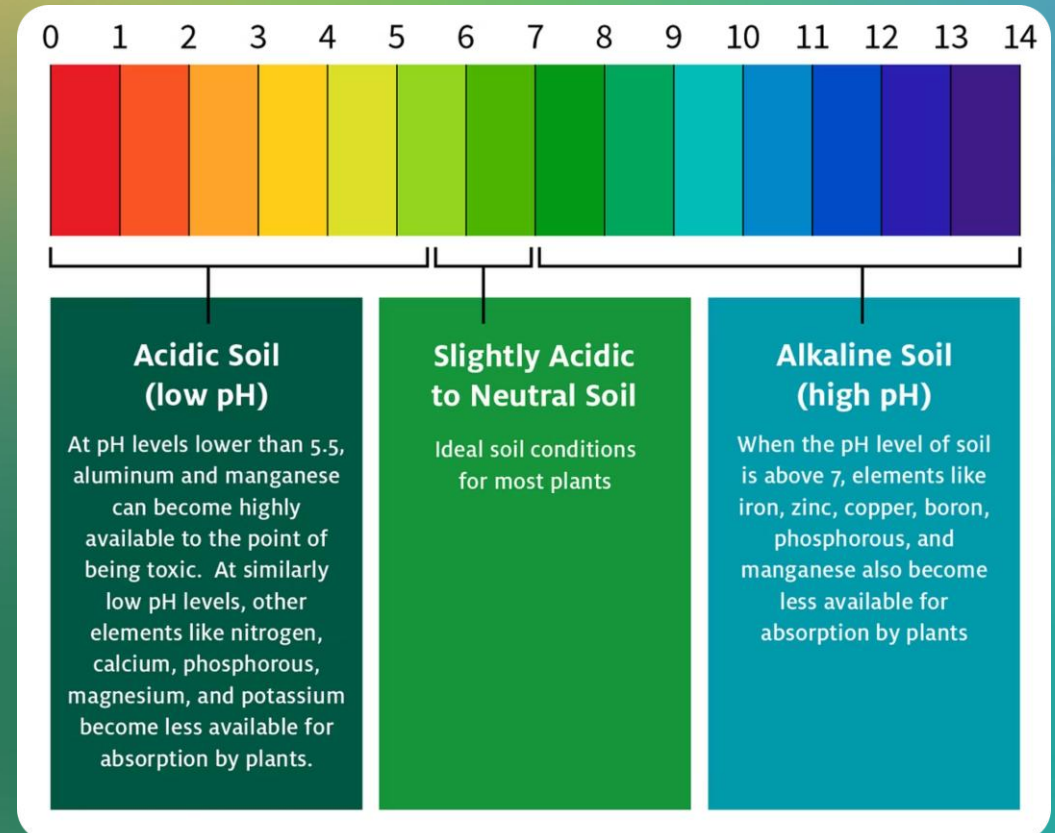
Chăn Nuôi

Cải thiện sức khỏe vật nuôi, tăng năng suất chăn nuôi.



Độ pH Trong Đất

- Độ pH quyết định khả năng hấp thu dinh dưỡng của cây.
- Ở pH trung tính (7.0), cây hấp thu 100% nitơ, lân, kali. Ở pH chua (5.0), chỉ hấp thu 53% nitơ, 34% lân, 52% kali.
- Đất chua gây ức chế phát triển rễ, mất cân bằng dinh dưỡng, và làm hệ vi sinh bị ảnh hưởng.





Thực Trạng Môi Trường Nông Nghiệp Việt Nam

Đất Chua (Axit Hóa)

60% diện tích canh tác bị chua (pH < 5,5), tập trung ở miền núi, duyên hải và ĐBSCL.

Suy Thoái Hữu Cơ

Mất khoáng chất, mất cân bằng vi sinh vật, giảm khả năng giữ nước và dinh dưỡng trong đất.

Lệ Thuộc Hóa Chất

Sử dụng quá mức phân hóa học, đất mất khả năng tự phục hồi.



Tác Động Của Axit Dư Lên Cây Trồng

→ Úc Chế Rễ

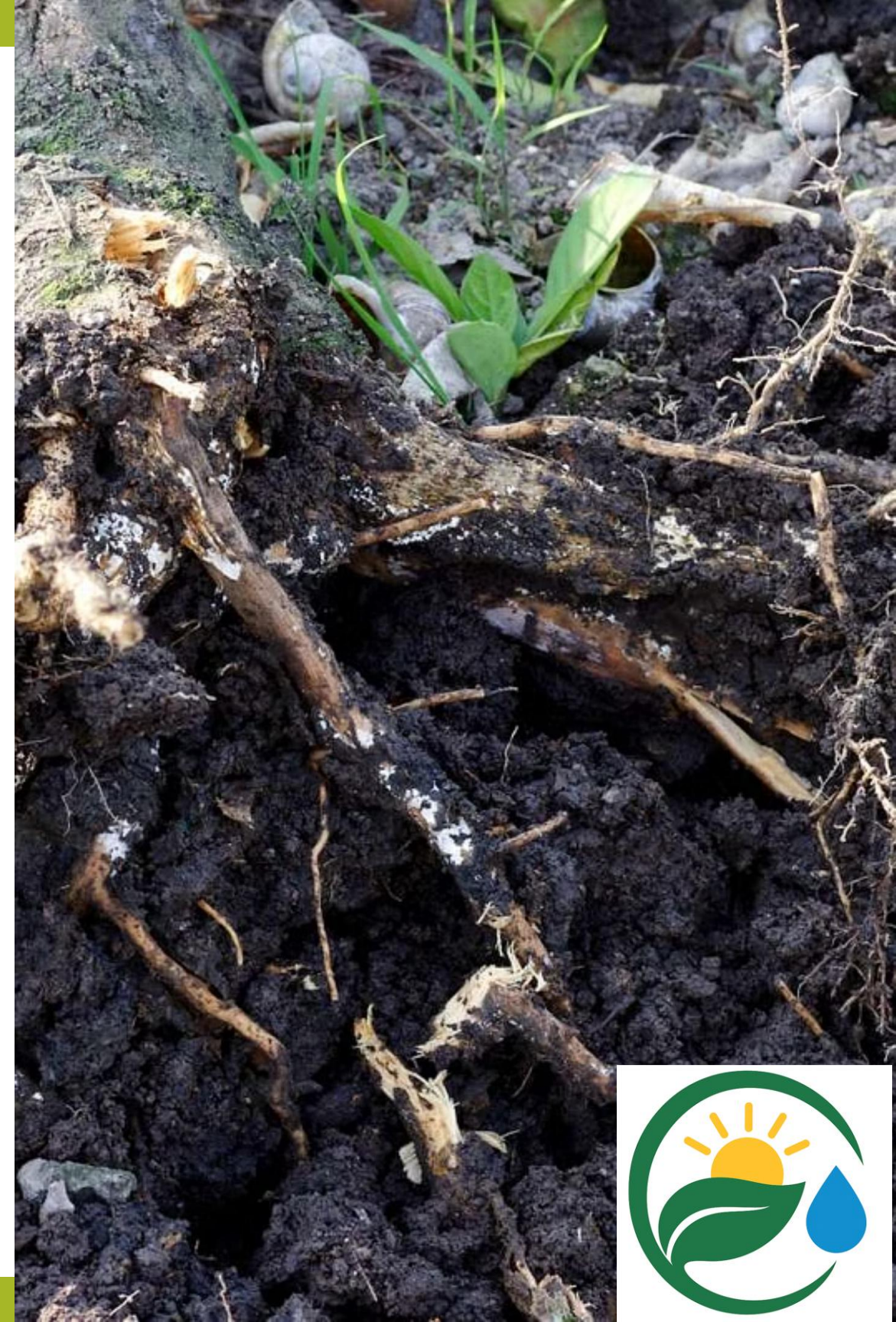
Rễ non bị tổn thương, lông hút khó phát triển, giảm khả năng hút nước và dinh dưỡng.

→ Mất Cân Bằng Dinh Dưỡng

Axit dư tăng hòa tan các ion độc hại (Al^{3+} , Mn^{2+}), các chất kiềm bị rửa trôi.

→ Lãng Phí Năng Lượng

Cây phải dùng năng lượng để cân bằng pH, giảm năng suất sinh trưởng. Cây không hấp thu được phân bón.



Tác Động Của Axit Dư Lên Đất

Chua Hóa Đất

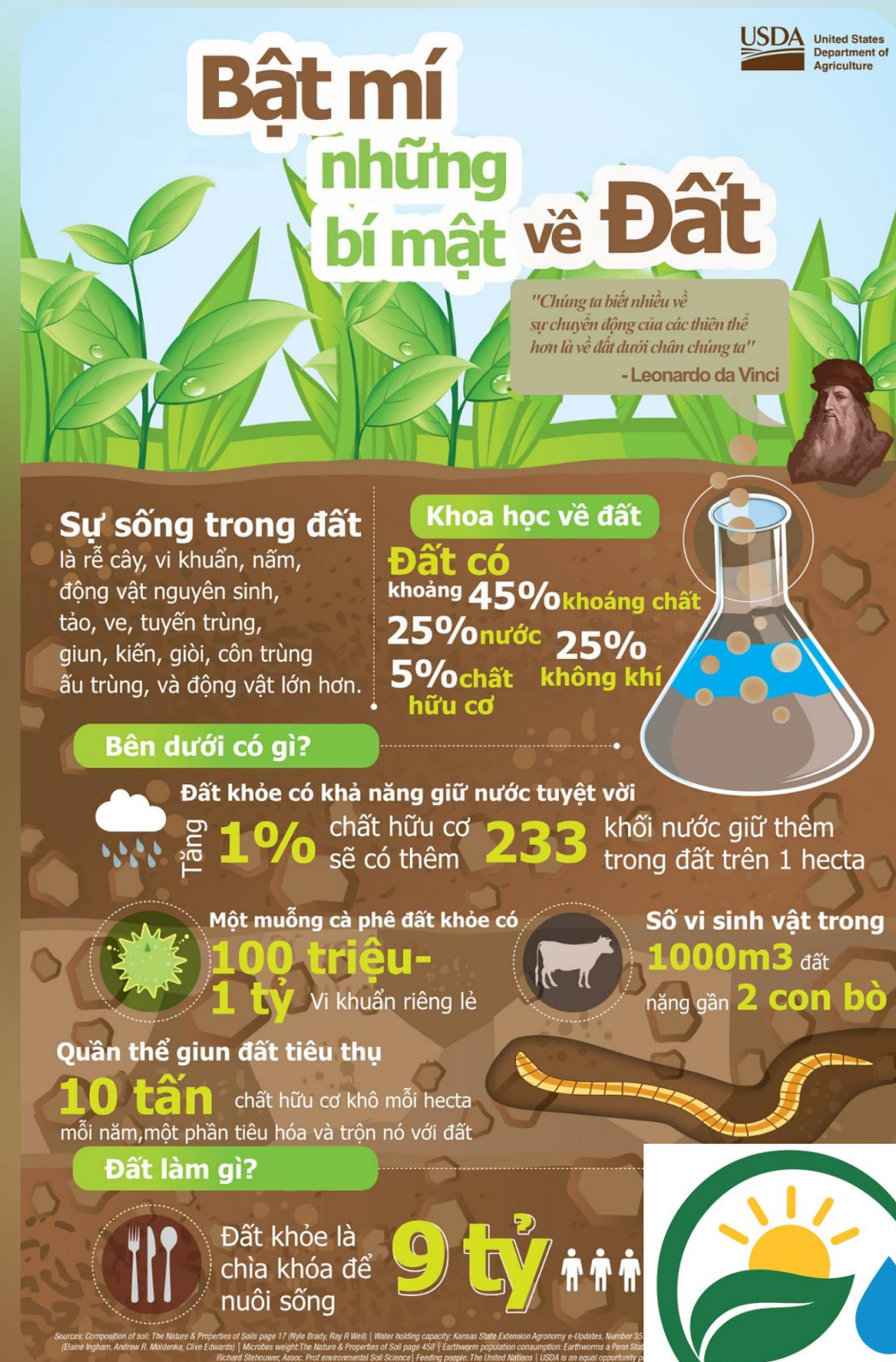
pH đất giảm nhanh, chuyển thành đất chua, đất phèn khó canh tác.

Mất Cấu Trúc

Keo đất mất Ca^{2+} và Mg^{2+} , đất chai cứng, kém tươi xốp, dễ nén chặt.

Ảnh Hưởng Vi Sinh

Vi sinh có lợi kém hoạt động, nấm bệnh thích nghi tốt hơn, dễ phát sinh bệnh rễ.





Khoảng pH Phù Hợp Cho Cây Trồng

Cây Công Nghiệp

- Cà phê: 6.0 - 6.5
- Hồ tiêu: 5.5 - 7.0
- Mắc ca: 5.5 - 6.8
- Cây điều: 5.5 - 7.0

Cây Ăn Trái

- Sầu riêng: 5.5 - 6.0
- Bưởi, cam, chanh: 6.0 - 7.0
- Bơ: 6.0 - 6.8
- Chôm chôm: 5.5 - 7.5

Cây Ăn Lá

- Súp lơ, bông cải xanh: 6.0 - 7.2
- Củ cải, cải thảo: 6.5 - 7.0
- Xà lách: 6.0 - 7.0
- Rau các loại: 5.5 - 7.0

Cây Lương Thực

- Khoai mì (sắn): 6.0 - 7.0
- Khoai tây: 5.0 - 6.0
- Khoai lang: 5.5 - 6.8
- Lúa: 5.5 - 6.5

PHÁP LÝ VỀ SẢN PHẨM

- Kết quả thử nghiệm sản phẩm: CABIO
- Bằng độc quyền Giải Pháp Hữu Ích
- Giấy chứng nhận Quyền Đăng Ký Tác Giả



Kết Quả Thử Nghiệm Chất Lượng

Kiểm nghiệm toàn diện các chỉ tiêu hóa học trong sản phẩm, đảm bảo an toàn và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

 Việt Tín KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG	CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM <i>VIET TIN TESTING CO., LTD</i> PTN & VP Nhận mẫu: Số 39A, Đường số 4, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân Laboratory & Office: No.39A, 4 th street, Bình Trị Đông B ward, Bình Tân Tel: (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax: (028) 3824 71 Email: ktclviettin@gmail.com Web: kiemnghiem			
Số/ No: 10940 2308/KQ Mã số/ Code: 4834 2308 Mã số mẫu/ Sample code: 14994 2308 Trang/ Page: 1/ 3				
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT				
Tên khách hàng/ Client : CÔNG TY TNHH SXTM ĐỒNG XANH GROUP				
Địa chỉ/ Address : 502 Đỗ Xuân Hợp, Phường Phước Bình, TP. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 18/08/2023 Ngày phân tích/ Date of analysis : VS:18/08/2023 H:19/08/2023				
Ngày trả kết quả/ Date of issue : 25/08/2023				
Loại mẫu/ Kind of sample : Nước Số lượng mẫu/ Quantity of sample : 01 mẫu				
Tên mẫu/ Name of sample : NƯỚC UỐNG I-ON NANO KIỂM SONG MAI				
Tình trạng mẫu/ State of sample : Mẫu đựng trong chai nhựa				
STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Stibi	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
2	Arsen (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
3	Bari	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3111 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,1)	mg/L
4	Bor (*)	SMEWW 4500 (B) B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,058)	mg/L
5	Bromat (*)	TCVN 9243 : 2012 (ISO 15061 : 2001)	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
6	Cadimi (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,0002)	mg/L
7	Clor (*)	SMEWW 4500 Cl ₂ B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/L
8	Clorat (*)	TCVN 6494 - 4 : 2000	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/L
9	Clorit (*)	TCVN 6494 - 4 : 2000	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/L
10	Crom (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
11	Đồng (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3111 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,03)	mg/L
12	Cyanid (*)	TCVN 6181 : 1996	Không phát hiện (LOD=0,003)	mg/L
PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department Bộ Công Thương - Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam. No. Document: QTCL-13/BM02 Version: 09 Date of issue: 18/08/2023				
SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE				

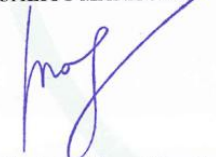
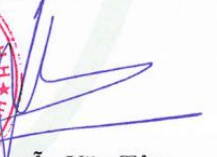
Kết Quả Thử Nghiệm Chất Lượng

Kiểm nghiệm toàn diện các chỉ tiêu hóa học trong sản phẩm, đảm bảo an toàn và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

 Việt Tín KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG	CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM <i>VIET TIN TESTING CO., LTD</i> PTN & VP Nhận mẫu: Số 39A, Đường số 4, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân, TP.HCM Laboratory & Office: No.39A, 4 th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh City Tel: (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax: (028) 3824 7000 Email: ktclviettin@gmail.com Web: kiemnghiem.vn			
Số/ No: 10940 2308/KQ Mã số/ Code: 4834 2308 Mã số mẫu/ Sample code: 14994 2308 Trang/ Page: 2/3				
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT				
STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
13	Fluorid (*)	SMEWW 4500 (F) – B,D : 2017	Không phát hiện (LOD=0,08)	mg/L
14	Chì (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
15	Mangan (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3111 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,03)	mg/L
16	Thủy ngân (*)	SMEWW 3112 (Hg) B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,00015)	mg/L
17	Molybden	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
18	Nickel (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
19	Nitrat (tính theo ion nitrat) (*)	SMEWW 4500 (NO ₃ ⁻)-E : 2017	0,36	mg/L
20	Nitrit (tính theo ion nitrit) (*)	TCVN 6178 : 1996	Không phát hiện (LOD=0,02)	mg/L
21	Selen	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3113 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,002)	mg/L
22	Coliforms (*)	ISO 9308 – 1:2014/ Amd 1 : 2016	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/250mL
23	<i>Escherichia coli</i> (*)	ISO 9308 – 1:2014/ Amd 1 : 2016	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/250mL
24	<i>Faecal streptococci</i> (*)	TCVN 6189 – 2 : 2009 (ISO 7899 – 2 : 2000)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/250mL
25	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881 : 2011 (ISO 16266 : 2006)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/250mL
26	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit (*)	TCVN 6191 – 2 : 1996 (ISO 6461 – 2 : 1986)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/50mL
27	CO ₃ ²⁻ (*)	SMEWW 2320B : 2017	12,5	mgCaCO ₃ /L
28	HCO ₃ ⁻ (*)	SMEWW 2320B : 2017	301	mgCaCO ₃ /L
29	OH ⁻ (*)	SMEWW 2320B : 2017	Không phát hiện (LOD=2,5)	mgCaCO ₃ /L
PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department Bộ Công Thương - Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam. No. Document: QTCL-13/BM02 Version: 09 Date of issue: 18/08/2023				
SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE				

Kết Quả Thử Nghiệm Chất Lượng

Kiểm nghiệm toàn diện các chỉ tiêu hóa học trong sản phẩm, đảm bảo an toàn và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

 Việt Tín KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG	CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIET TIN TESTING CO., LTD PTN & VP Nhận mẫu: Số 39A, Đường số 4, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân Laboratory & Office: No.39A, 4 th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district Tel: (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax: (028) 3824 7111 Email: ktclviettin@gmail.com Web: kiemngkiem			
Số/ No: 10940 2308/KQ Mã số/ Code: 4834 2308 Mã số mẫu/ Sample code: 14994 2308 Trang/ Page: 3/ 3				
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT				
STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
30	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	8,70	-
31	Ca ²⁺ (*)	SMEWW 2340C : 2017 SMEWW 3500 (Ca) B : 2017	14,1	mg/L
32	Mg ²⁺	SMEWW 2340C : 2017 SMEWW 3500 (Ca) B : 2017	4,08	mg/L
33	Zn ²⁺ (*)	SMEWW 3030 A,E : 2017 SMEWW 3111 B : 2017	Không phát hiện (LOD=0,03)	mg/L
34	Na ⁺ (*)	SMEWW 3500 (Na) B : 2017	119	mg/L
Ghi chú/ Notes: Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample. Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement. Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date. LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection. (*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017). (s/c) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (s/c): Items are tested by subcontractor				
PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG QUALITY MANAGER  ThS. Huỳnh Ngọc Trường		GIÁM ĐỐC DIRECTOR  ThS. Nguyễn Văn Tâm		
				
PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department Bộ Công Thương - Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam. No. Document: QTCL-13/BM02 Version: 09 Date of issue: 18/08/2023				
SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE				

Kết Quả Thử Nghiệm Chất Lượng – CABIO

Kiểm nghiệm toàn diện các chỉ tiêu hóa học trong sản phẩm, đảm bảo an toàn và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

	VIỆN NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG DEMING DEMING PRODUCTIVITY QUALITY INSTITUTE			
Website: www.deming.vn Email: info@deming.vn				
Mã số / Code BN 28121-01	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT			
Tên mẫu/ Name of Sample:		Phân bón Cabio		
Ký hiệu mẫu/ Sample mark :				
Số lượng mẫu/ Quantity:		01		
Tình trạng mẫu/ Sample description:		Mẫu dạng rắn, chứa trong hũ nhựa		
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving:		09/04/2022		
Thời gian thử nghiệm/ Testing period:		09/04/2022 - 18/04/2022		
Đơn vị gửi mẫu/ Client:		CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LỘC		
Địa chỉ/Address:		123 Lê Quyên, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh		
Kết quả thử nghiệm/ Test results:				
TT No.	Chỉ tiêu thử nghiệm/ Test characteristic			Kết quả thử nghiệm/ Test result
	Tên chỉ tiêu/ Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử/ Test Method	
1.	Hàm lượng Ca ^(*) (C)	%	TCVN 12598:2018	46,0
2.	Hàm lượng Mg ^(*) (C)	%	TCVN 9285:2018	0,026
3.	pH _(H2O) ^(C)	-	TCVN 13263-9: 2020	12,4
TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 2 Head of Technical Division 2				ĐẠI DIỆN VIỆN On behalf of the Institute
 LÊ TRỌNG NHÂN				 LÊ THỊ MỘNG TRINH
- (*) Phương pháp thử được công nhận ISO/IEC 17025 / Test Methods are accredited to ISO/IEC 17025. - (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Tested by Subcontract. - (c) Phương pháp thử được chỉ định / Test methods are assigned - Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi/ Test results are valid for the namely submitted sample (s) only. - Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/Name of sample and customer are written as customer's request. - Không được trích sao một phần Phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Deming/ This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Deming.				
Address: Lot 21-22, B1.6, KDC Quang Thanh 3B, Hoa Khanh Bac ward, Lien Chieu district, Da Nang city Tel: 0236.6562929 Fax: 0236.3617519				

Bằng Độc Quyền Giải Pháp Hữu Ích

Đã được Bộ Khoa Học Và Công Nghệ công nhận



Bằng Chứng Nhận Đăng Ký Quyền Tác Giả

Đã được Bộ Văn Hóa, Thể Thao và Du Lịch



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm:	Hình thức thể hiện trên bao bì "PHÂN BÓN SINH HỌC - CABIO" của Phạm Thị Mai	Loại hình:	Mỹ thuật ứng dụng
Tác giả, Chủ sở hữu:	Phạm Thị Mai Thôn My Hạ, Thanh Mai, Thanh Oai, Hà Nội	Quốc tịch:	Việt Nam
		Số CCCD:	001173016920 13/06/2018

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Số: 2078/2022/QTG
Cấp cho Tác giả đồng thời là Chủ sở hữu

Phạm Thị Kim Oanh

Chứng Nhận Đăng Ký Nhãn Hiệu

Đã được Nhà Nước Công Nhận



HOÀN NGUYÊN ĐẤT

- Cân bằng độ pH trong đất
- Xử lý độc tố tồn dư trong đất
- Bổ sung các khoáng chất cần thiết cho đất



Sản phẩm CABIO – Hoàn Nguyên Đất

- Cải tạo Đất bằng cách cân bằng PH theo ý muốn.
- Giúp đưa trạng thái đất về nguyên sơ từ đầu, phá tan thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc kích thích tồn đọng trong đất, đào thải các loại độc tố (các axit)
- Giúp cho các loại côn trùng có lợi trong đất sinh trưởng phát triển tự nhiên làm cho đất tươi xốp trở lại.
- Bổ sung khoáng chất cần thiết cho đất, tạo môi trường dinh dưỡng cho cây phát triển





CABIO mang lại điều gì?



Vấn đề thường gặp

Đất axit ($\text{pH} < 3,5-5,0$) làm giảm hấp thu khoáng chất, gây bệnh và sâu dịch hại.

Độc tố còn tồn đọng trong đất do hóa chất vô cơ: thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu

Keo đất mất Ca^{2+} và Mg^{2+} , đất chai cứng, kém tươi xốp, dễ nén chặt.

Giải pháp CABIO giúp

CABIO cân bằng pH, tạo môi trường tối ưu cho vi sinh vật có lợi phát triển.

Xử lý độc tố đến mức gần như tối đa, an toàn giúp tái sinh môi trường an toàn cho vi sinh vật và cây trồng phát triển.

Bổ sung các khoáng chất vi lượng cao thiếu hụt trong đất, tạo môi trường dinh dưỡng đa vi lượng cho cây phát triển,

Ứng dụng Xử Lý Đất Mỹ Đức - Hà Nội

Vùng đất 70ha trước đây là đồi núi, sau khai thác trở thành vùng trọc
kiệt dinh dưỡng. Hợp Tác Xã Nông Nghiệp Bảo Ngọc kết hợp với công ty
may Vượng Anh trồng ớt.





Kết Quả Sau Xử Lý CABIO

Trước Xử Lý

- pH = 3.2
- N = 0.02
- P = 0.04
- K = 0.15
- EC = 0.04

Sau Xử Lý

- pH = 6.7 ✓
- N = 0.68 ✓
- P = 0.85 ✓
- K = 1.15 ✓
- EC = 0.63 ✓

Tiêu chuẩn phù hợp

- pH dành cho Ổt: 6.0 – 7.5 ✓
- N-P-K theo nhu cầu thực tế: giai đoạn phát triển ✓
- EC: 0.2 – 1.2 mS/cm ✓



Chăm Sóc Cây Trồng Bằng CABIO

Phương pháp chăm sóc và bổ sung dinh dưỡng toàn diện cho cây công nghiệp và nông nghiệp gần ngày.

Giải pháp chăm sóc cây trồng từ Ngọn đến Gốc



18:11

22 Tháng 5, 2025

Thứ Năm

Quốc Lộ 21B, X. Liên Bạt, H. Ứng Hòa, Thành Phố
Hà Nội

Timemark
100% Chân thực

CABIO - Chăm Sóc Cây Trồng

Dòng sản phẩm thẩm thấu dinh dưỡng qua lá, giúp cây phát triển, diệt trừ sâu bệnh và rệp sáp. Tăng chất lượng nông sản.

Sản phẩm không có độc tố, an toàn cho người sử dụng, thu hoạch ngay sau khi phun mà không cần cách ly.

- Giúp cho cây trồng không bị sâu bệnh, rệp, bọ xít, giúp nở khí khổng của lá, cung cấp dinh dưỡng ngược mà chưa cần bón từ gốc. Giúp cho cây quang hợp tự nhiên, giúp ngừng lại bệnh chết nhanh chết chậm ở cây (chết từ trên ngọn xuống), phục hồi sức khỏe cây trồng.
- Giúp cho trái vỏ dày, không bị nứt, đặc biệt đủ hàm lượng dinh dưỡng đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.
- Giúp cho trái cây không bị côn trùng tấn công gây sọc (hút, chích)



Một Quy Trình – Lợi Ích Đa Chiều



1

Phục Hồi Đất

Cải tạo đất axit, tăng vi sinh vật có lợi, cấu trúc đất tươi xốp.

2

Nâng Cao Năng Suất

Cây phát triển tự nhiên, kháng sâu bệnh, tăng hàm lượng dinh dưỡng.

3

Sản Phẩm Sạch

Đạt tiêu chuẩn SẠCH-NGON-ĐỦ DƯỠNG CHẤT, phù hợp xuất khẩu.

4

Bền Vững

Giảm ô nhiễm, bảo vệ môi trường, an toàn cho sức khỏe con người.

Chăm Sóc Cây



1 Nông Nghiệp Ngắn Ngày

5-7 ngày phun 1 lần: CABIO 2ml/lít nước + trứng gà 1 quả/5 lít + sữa tươi 10ml/lít.

2 Công Nghiệp Dài Ngày

5-7 ngày bón 1 lần: CABIO bột 0,8kg/1.000m² + NPK 6-8kg/1.000m² (20.10.10).

3 Lương Thực, thực phẩm

Tăng liều CABIO nước lên 2,5ml/lít, duy trì NPK 15.15.15 và 12.12.17 theo giai đoạn.





Chăm Sóc Cây Ăn Quả Dài Ngày

Áp dụng cho sầu riêng, bưởi, cam, chanh, bơ, chôm chôm và các cây công nghiệp khác.

Giai Đoạn Cơ Bản

Phun CABIO 2,5ml/lít + trứng 1 quả/5 lít + sữa 10ml/lít, 5-7 ngày/lần. Tưới CABIO bột 0,6kg/1.000m² + NPK 20.10.10.

Giai Đoạn Nuôi Trái

Tăng CABIO nước lên 3ml/lít, trứng 1 quả/4 lít. Duy trì tưới bón đều đặn theo lịch.

Chăm Sóc Cây Nông Nghiệp Ngăn Ngày



1 Phun Dinh Dưỡng Qua Lá

5-7 ngày phun 1 lần: CABIO 2ml/lít nước + trứng gà 1 quả/5 lít + sữa tươi 10ml/lít.

2 Tưới Bón Gốc

5-7 ngày bón 1 lần: CABIO bột 0,8kg/1.000m² + NPK 6-8kg/1.000m² (20.10.10).

3 Giai Đoạn Nuôi Trái

Tăng liều CABIO nước lên 2,5ml/lít, duy trì NPK 15.15.15 và 12.12.17 theo giai đoạn.

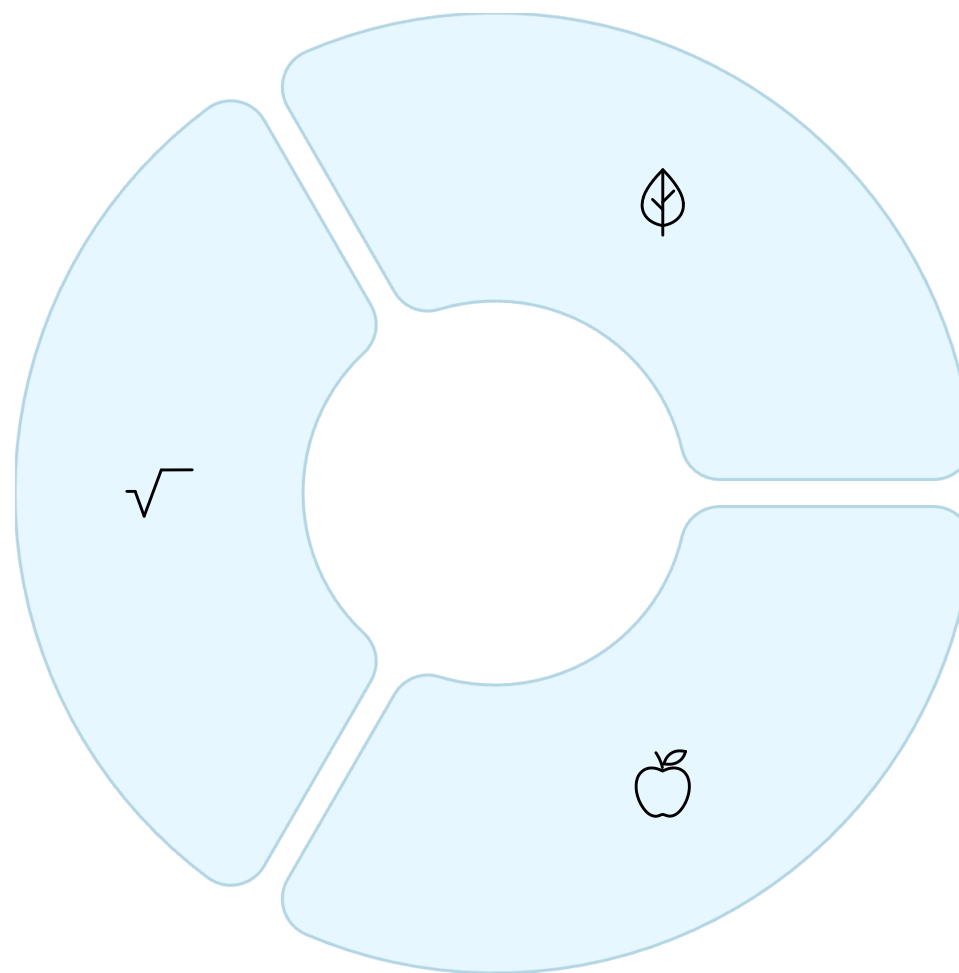




Hiệu quả với: Gốc Rễ, Thân, Lá, Hoa & Quả

Chăm Sóc Rễ

Phục hồi bệnh phù cổ rễ, ung thư rễ, thối rửa trong 3-5 ngày. Tăng hấp thu dinh dưỡng tối ưu.



Dinh Dưỡng Qua Lá

Cung cấp dinh dưỡng ngược, tăng quang hợp, diệt sâu bệnh, rệp sáp. Không cần cách ly sau phun.

Chất Lượng Quả

Vỏ dày, không nứt, đủ dinh dưỡng, kháng côn trùng tấn công, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.



Tình Trạng Ruộng Ớt Trước Khi Chăm Sóc

2

Diện Tích Ớt

5 hecta đã trồng, 2 ha đang làm đất, còn lại dự kiến trồng được liệu.

1

Thời Gian

Vừa trải qua sương muối. Bệnh thán thư gây chết đứng, thối gốc.

3.2

pH Đất

Rất axit, N=0.02, P=0.04, K=0.15, EC=0.04. Đất cực kỳ nghèo dinh dưỡng.





Trước Và Sau 2 Tháng Vườn Ớt Tại Mỹ Đức, Hà Nội

Trước Xử Lý

pH: 3,2 | N: 0,02 | P: 0,04 | K: 0,15

Bệnh thán thư, gốc thối, cây
chết 30-40%.

Sau 2 Tháng

pH: 6,7 | N: 0,68 | P: 0,85 | K: 1,15

Cây phục hồi 99%, xanh tươi,
đậu quả, đạt tiêu chuẩn xuất
khẩu.



10:46 | 03 Tháng 5, 2025
Thứ Bảy

X. An Phú, H. Mỹ Đức, Thành Phố Hà Nội

Timemark
100% Chân thực



Phục Hồi Vườn Ớt - Kết Quả 2 Ngày

Áp dụng quy trình cấp cứu cây bằng giải pháp CABIO. Tất cả cây bị bệnh thán thư, héo lá, hư gốc đã phục hồi với tỉ lệ sống 99%. Chủ vườn quyết định ứng dụng cho 7ha ớt.





Phục Hồi Vườn Ổt - Kết Quả 6 Ngày

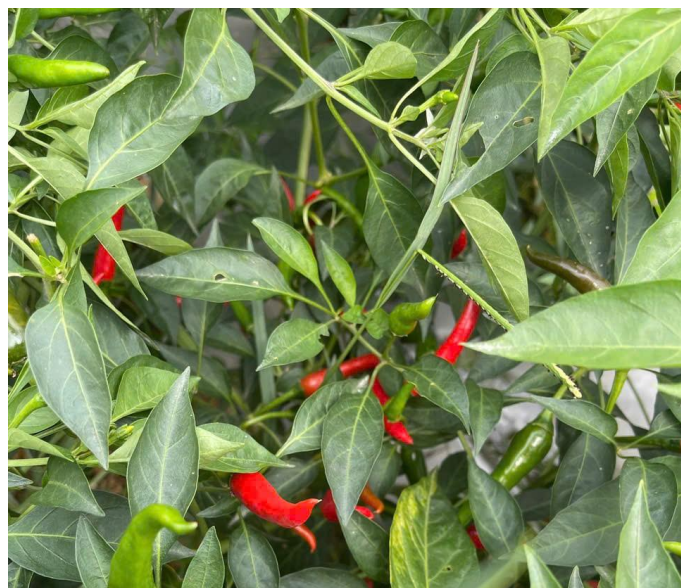


Phục Hồi Vườn Ớt - Kết Quả Sau 8 Ngày



Kết Quả Sau 2 Tháng Chăm Sóc

Qua 6 lần chăm sóc với quy trình tương tự, vườn ớt đã xanh tươi, cây ra nhiều nhánh, đậu quả nhiều và đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.













Chứng Chỉ Chất Lượng Xuất Khẩu

Ớt đỏ từ vườn được xử lý CABIO đã đạt tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế. Báo cáo phân tích từ SGS Vietnam Ltd. ngày 05/05/2025 xác nhận chất lượng sản phẩm phù hợp yêu cầu khách hàng.

Thông Tin Mẫu

Khách hàng: Công ty May Xuất Khẩu Vượng Anh Hòa Bình

Sản phẩm: Ớt đỏ chỉ thiên lật cuống

Ngày lấy mẫu: 28/04/2025

Kết Quả Kiểm Nghiệm

Thời gian thử: 28/04 - 03/05/2025

Cơ quan: SGS Vietnam Ltd.

Kết luận: Đạt tiêu chuẩn xuất khẩu

PHOTO APPENDIX/PHỤ LỤC HÌNH ẢNH





Report N°: 0000916437

ANALYSIS REPORT
BÁO CÁO PHÂN TÍCH

CLIENT'S NAME : VU
Tên khách hàng CÚC

CLIENT'S ADDRESS : HC
Địa chỉ BII XÚC

SAMPLE INFORMATION:
THÔNG TIN MẪU

Sampled/ Submitted by
Được lấy/ gửi bởi

Client's reference
Chú thích của khách hàng

Sampling date

The above information is submitted and
Các thông tin trên được cung cấp và nh



Report N°: 0000916437

TEST RESULT(S)
KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Analyte	Chỉ tiêu phân tích
1. Chlorpyrifos (-ethyl)	Chlorpyrifos (-ethyl)
2. Cypermethrin (cypermethrin including other mixtures of constituent isomers (sum of isomers))	Cypermethrin (cypermethrin bao gồm các hỗn hợp khác của các đồng phân cấu thành (tổng các đồng phân))
3. Isocarbophos	Isocarbophos
4. Permethrin (sum of cis- and trans isomers)	Permethrin (sum of cis- and trans isomers)



Report N°: 0000916437

không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau khoảng thời gian ủ qui định, kết q
MPN/mL) với mẫu không pha loãng thêm (tương ứng với hàm lượng mẫu 1 g (hoặ
MPN/0.1mL) với mẫu đã được pha loãng 10 lần (tương ứng với hàm lượng mẫu 0.
MPN/100mL với nền mẫu nước (tương ứng với hàm lượng mẫu 10 mL ở dây ống có nồng độ

_(a) Refer to LOD/LOQ of the individual analytes that were used to calculate the sum analyte.
_(a) Tham khảo LOD/LOQ của từng chất riêng lẻ tương ứng được dùng để tính chỉ tiêu tổng.



Page N°

MPN/g (ho
V/0.1g (ho
hất) hoặc

PHOTO APPENDIX PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



Tất cả 11 chỉ tiêu thuốc trừ sâu được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn EN 15662:2018 đều cho kết quả Không phát hiện, bao gồm Chlorpyrifos, Cypermethrin, Permethrin, Metalaxyl, Thiamethoxam, Acetamiprid, và các hợp chất khác.



Report N°: 0000916437

Page N° 4/5

không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau khoảng thời gian ủ qui định, kết quả là âm tính và báo cáo được thể hiện là 0 MPN/g (hoặc 0 MPN/mL) với mẫu không pha loãng thêm (tương ứng với hàm lượng mẫu 1 g (hoặc 1 mL) ở dây ống có nồng độ cao nhất), 0 MPN/0.1g (hoặc 0 MPN/0.1mL) với mẫu đã được pha loãng 10 lần (tương ứng với hàm lượng mẫu 0.1 g (hoặc 0.1 mL) ở dây ống có nồng độ cao nhất) hoặc <1.8 MPN/100mL với nền mẫu nước (tương ứng với hàm lượng mẫu 10 mL ở dây ống có nồng độ cao nhất).

_(a) Refer to LOD/LOQ of the individual analytes that were used to calculate the sum analyte.

_(a) Tham khảo LOD/LOQ của từng chất riêng lẻ tương ứng được dùng để tính chỉ tiêu tổng.

NO SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15
SPECIFIC STATEMENTS
và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu
khác

ment is issued by the Company subject to its General Conditions of S
sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limit
ndemnification and jurisdictional issues established therein.
ment is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any hol
e of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any
sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate p
isaction from exercising all their rights and obligations under the trans
Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the conten
of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the
e law.



Ứng Dụng Công Nghệ CABIO: Măng Tây Sạch

Phân bón sinh học CABIO được lan tỏa đến các tỉnh phía Bắc, hỗ trợ quy trình hoàn nguyên đất và chăm sóc măng tây bền vững, tạo ra sản phẩm sạch không dư lượng hóa chất.





Kết Quả Ứng Dụng cho Dưa Sạch Sau 4 Tháng

Trồng dưa sạch bằng công nghệ CABIO kết hợp trứng và sữa tại Hà Nội và Hải Dương cho thấy hiệu quả rõ rệt trong phát triển cây trồng và chất lượng sản phẩm.





Ứng Dụng Cho Cây Công Nghiệp

Sầu riêng, tiêu, cà phê, điều, mắc ca,... phục hồi từ bệnh vàng lá, thối rễ, nứt thân xì mủ. Sau thời gian ngắn xử lý với CABIO, cây khỏe mạnh, tăng năng suất 20–30% ở nhiều tỉnh: Bình Phước, ... các tỉnh Tây Nguyên: Đắk Lak, Gia Lai,



Ứng Dụng Trên Cây Công Nghiệp



Cây Sầu Riêng, Café – Gia Lai

Tăng cường sức khỏe, kháng bệnh, đạt tiêu chuẩn hữu cơ, chất lượng, số lượng quả.



Vườn Tiêu – Gia Lai

Vườn 3000 gốc bị vàng lá gần chết đã phục hồi khỏe mạnh sau 37 ngày xử lý CABIO.



Vườn Cam – Hòa Bình

Hệ miễn dịch cây được tăng cường, cây phục hồi sau ngập úng, phát tán và năng suất cao hơn.







17:02 | 12/03/2025
Th 4

Phú Thành, Lạc Thủy, Hòa Bình



15:21 | 18/03/2025
Th 3

Phú Thành, Lạc Thủy, Hòa Bình



14:50 | 03 Tháng 5, 2025
Thứ Bảy

X. Phú Thành, H. Lạc Thủy, Hòa Bình





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DU LỊCH BẢO NGỌC
Liên Hiệp KHCN Tân Học Ứng Dụng UIA
Viện Nghiên Cứu Phục Hồi Năng Lượng Sinh Học Ban Mai



BỘ N
Viện 1

DỰ ÁN DA 15

- **NỘI DUNG 1:** XÂY DỰNG QUY TRÌNH CANH TÁC, DUY TRÌ ĐIỂM TRÌNH DIỄN CHO 3 GIỐNG CAM VD189, VL149, PL151 VÀ GIỐNG CHANH L27; KHẢO NGHIỆM DIỆN RỘNG GIỐNG CHANH L27
 - **NỘI DUNG 2:** MÔ HÌNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SINH HỌC CABIO TRÊN CÂY CAM - CHỦ NHIỆM: VIỆN PHỤC HỒI NĂNG LƯỢNG SINH HỌC BAN MAI
- Quy mô: 4 ha
 - Địa điểm thực hiện: Công ty CP XD & DL. Bảo Ngọc tại Đồng Danh - Phú Thành - Lạc Thủy - Hòa Bình
 - Thời gian thực hiện: 2022 - 2025





Ứng Dụng Cho Cây Lương Thực

Lúa

Đẻ nhánh mạnh, hạt chắc, năng suất +20-30%, gạo sạch không tồn dư hóa chất.

Rau Xanh

Xanh tốt, diệp lục cao, kháng sâu bệnh, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Rau Ăn Quả

Đủ canxi, dinh dưỡng, kháng bệnh, vỏ dày không nứt.





Chăm Sóc Lúa - Kết Quả Sau 5 Ngày



Lúa Hữu Cơ: Năng Suất Tăng 20-30%

1

Phát Triển Đồng Điều

Lúa rút ngắn thời gian phục hồi, dễ nhánh mạnh, giảm sâu bệnh, tiết kiệm công chăm sóc.

2

Chất Lượng Hạt

Số hạt trên bông tăng, tỷ lệ lép thấp, hạt gạo trong sáng, dẻo và thơm hơn.

3

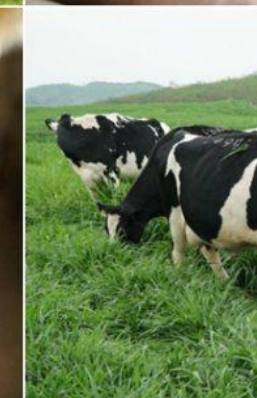
An Toàn Thực Phẩm

Không tồn dư hóa chất độc hại, đảm bảo an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.



Chăm Sóc Vật Nuôi Bằng CABIO – Kết hợp với thức ăn

- Gia súc
- Gia cầm
- Thủy hải sản



CABIO - Chăm Sóc Vật Nuôi

- Cung cấp Canxi hữu cơ cần thiết cho động vật, sử dụng kết hợp trong các loại thức ăn chăn nuôi giúp đào thải các chất tăng trọng ra ngoài, cung cấp khoáng chất (Canxi, Magie, Kẽm...) giúp tăng trưởng sức đề kháng, hấp thu dinh dưỡng tối đa trong các loại cám giúp cho các loại gia súc gia cầm sinh trưởng, sinh sản tốt, khỏe mạnh, chịu đựng với thời tiết khắc nghiệt của vùng miền, phòng chống bệnh tật.
- Nâng cao giá tiêu thụ: Mang lại nguồn thực phẩm sạch - giàu dinh dưỡng - đủ chất lượng cung cấp cho thị trường, chất lượng và giá trị dinh dưỡng cao hơn (bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng)





Ứng Dụng Chăn Nuôi & Chăm Sóc Môi Trường Sống

Chăn Nuôi

Pha CABIO với cám và nước uống cho gia súc gia cầm. Cung cấp canxi hữu cơ, khoáng chất (Mg, Zn), tăng sức đề kháng, sinh trưởng và sinh sản tốt.

Bảo Vệ Môi Trường

Xử lý ô nhiễm chuồng trại, xử lý nước thải chăn nuôi, chống các bệnh lây nhiễm.



Chăn Nuôi Gia Súc & Gia Cầm



Tiết Kiệm Chi Phí

**Giảm chi phí thuốc thú y,
hóa chất, thức ăn. Cung cấp
khoáng chất tăng sức đề
kháng.**

Nâng Cao Giá Tiêu Thụ

**Sản phẩm sạch, giàu dinh
dưỡng, chất lượng cao hơn,
bảo vệ sức khỏe người tiêu
dùng.**

Xử Lý Phân Động Vật

**Tăng giá trị phân bón hữu
cơ, làm sạch chuồng trại,
bảo vệ sức khỏe người chăn
nuôi.**



Vật nuôi bị bệnh
do môi trường sống
nhiễm khuẩn





Vật nuôi khỏe mạnh và đẻ tốt



Kết quả sau 4 ngày xử lý chuồng trại và cho vịt nuôi
thịt và vịt nuôi đẻ ăn hỗn hợp canxi từ CABIO



Trứng sạch thu được sau quy trình chăn nuôi
bằng CABIO

Nuôi Trồng Thủy Hải Sản

01

Xử Lý Nước

Làm sạch môi trường, hạn chế tảo hại, khử độc tố, tăng oxy hòa tan.

02

Tăng Năng Suất

Cân bằng pH, giúp tôm cua lột vỏ tốt, sinh trưởng nhanh, kháng bệnh.

03

Giảm Chi Phí

Tiết kiệm xử lý nước, kháng sinh, thức ăn. Nuôi cá khó như Koi phát triển tốt.

04

Tăng Giá Trị

Sản phẩm hữu cơ bán giá cao hơn, mở tiềm năng xuất khẩu thị trường cao cấp.







Phân tích mẫu nước tại ao Vịt tại Lạc
Thủy Hòa Bình ngày 09/03/2025



Kết quả cảm quan – mẫu nước trước và sau
xử lý tại ao Vịt tại Lạc Thủy Hòa Bình ngày
10/03/2025

CABIO – Xử Lý Nước

- Tái tạo và thanh lọc tạp chất, vi khuẩn trong nước (Ecolli, dịch bệnh, truyền nhiễm) sau khi lữ lọc nước rút.
- Dùng xử lý mùi hôi, độc tố ở nhà cửa, nơi ở, sinh hoạt.
- Dùng khử khuẩn chuồng trại, ao hồ.



XỬ LÝ NƯỚC & MÔI TRƯỜNG



SẢN PHẨM SINH HỌC
AN TOÀN TUYỆT ĐỐI CHO
CON NGƯỜI - ĐỘNG VẬT - THỰC VẬT



Viện Nghiên Cứu Phục Hồi Năng Lượng Sinh Học Ban Mai

Công dụng:

- Làm sạch độc tố, vi khuẩn trong nước (Ecolli, dịch bệnh, truyền nhiễm) sau khi lũ lụt nước rút.
- Dùng xử lý mùi hôi, độc tố ở nhà cửa, nơi ở, sinh hoạt.
- Dùng khử khuẩn chuồng trại, ao hồ.

Cách pha:

- Pha với lượng nước phù hợp để đạt độ pH 12
- Tạt quanh vùng nước hoặc dùng máy phun xịt tại các vùng cần xử lý, hoạt chất trong sản phẩm ngay lập tức khử khuẩn và độc tố trong nước
- Chờ 10-15 phút sẽ thấy nước trong hơn, phần cặn bẩn được lắng xuống đáy.

Sản phẩm được nghiên cứu bởi:
**Viện Nghiên Cứu Phục Hồi Năng Lượng Sinh
Học Ban Mai**

Văn phòng: Số 1 Đông Tác, Kim Liên, Đống Đa,
Hà Nội
Hotline: **0865 677 668**



Xử Lý Nước

Xử Lý Nước

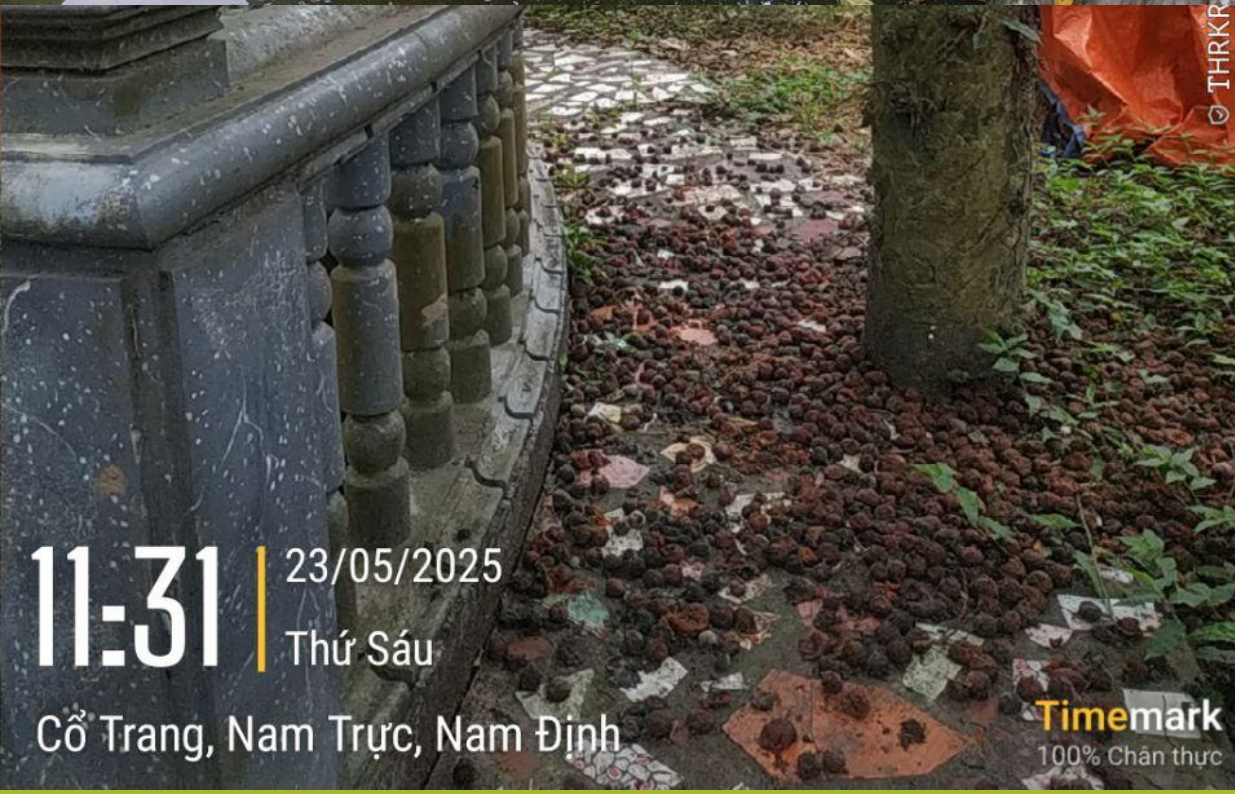
Xử lý các vùng nước bị ô nhiễm: ao hồ, nước xả thải sinh hoạt, kênh rạch...

Lọc và tái sử dụng nước trong trồng trọt và chăn nuôi, giảm nhiễm phèn/mặn, cải thiện chất lượng nước cho cây trồng, tiết kiệm nguồn nước.



11:32 | 23/05/2025
Thứ Sáu
Cổ Trang, Nam Trực, Nam Định

Timemark
100% Chân thực



11:31 | 23/05/2025
Thứ Sáu
Cổ Trang, Nam Trực, Nam Định

Timemark
100% Chân thực



Tình trạng

- pH từ 6.5
- Nước tù lâu năm, rong rêu màu xanh đậm
- Cá bị chết, nước có mùi hôi nhẹ.
- Xung quanh có trồng nhiều cây thân gỗ, nhiều mùn và lá cây dưới hồ.

Video xử lý hồ nước thực tế tại nhà thờ
nhà Họ Vũ - ngày 23/03/2025



Xử Lý Nước

Kết quả

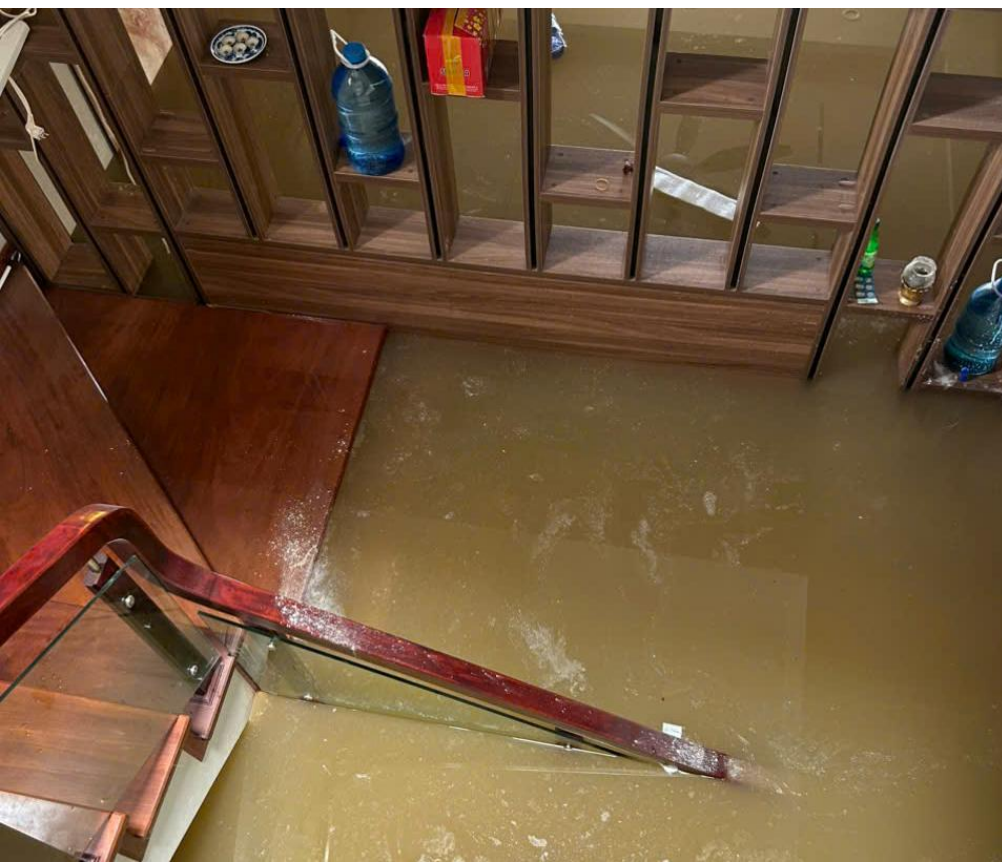
- pH từ 6.0 lên 8.0
- Nước trong hơn, sạch, không còn mùi hôi
- Môi trường phù hợp cho cá phát triển
- Dùng nước này để tưới cho cây xung quanh, giúp cây phát triển tốt



11:32 | 23/05/2025
Thứ Sáu

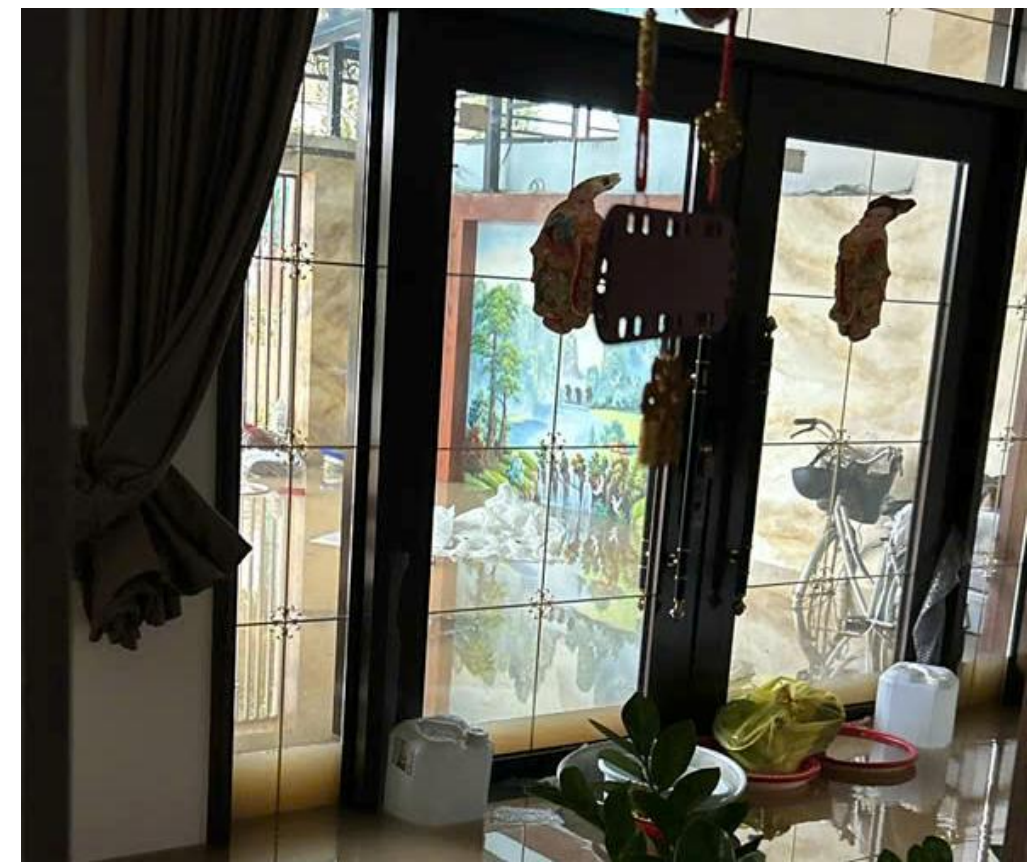
Cổ Trang, Nam Trực, Nam Định

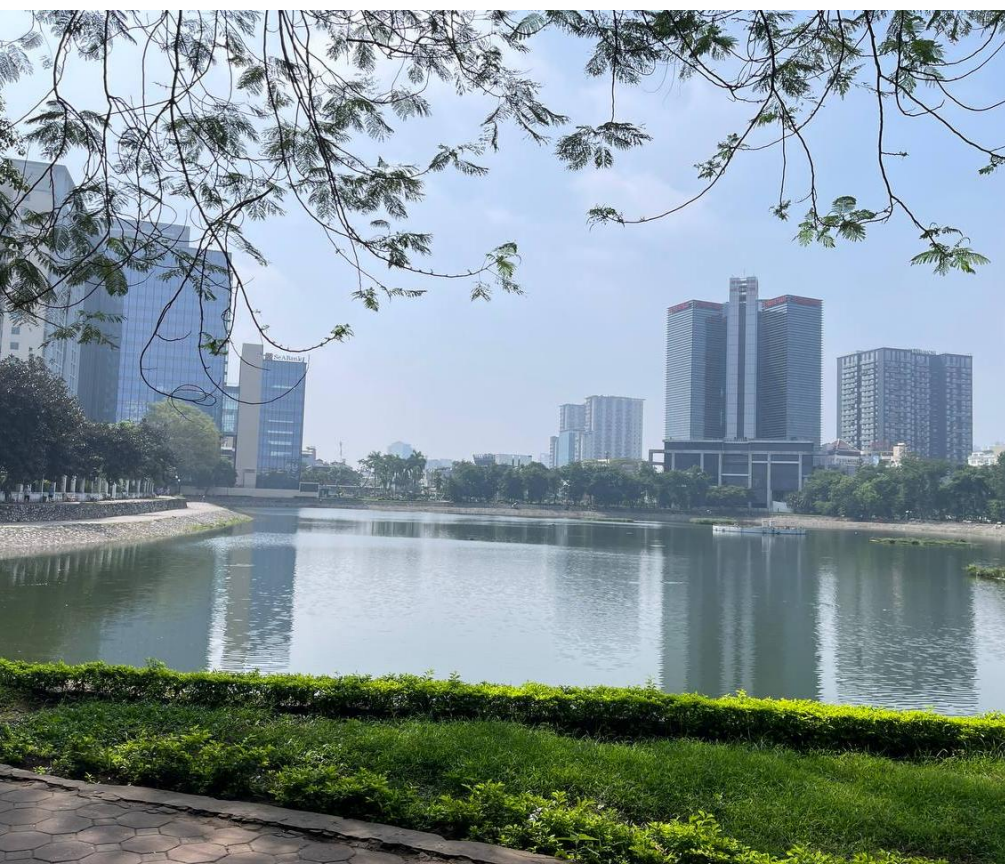
Timemark
100% Chân thực



Nhà của một người dân ở
Thái Nguyên bị ngập 2m
trong 1 ngày 1 đêm.

Sau khi xử lý với CABIO –
nhà không bị mùi, vẫn tổ
chức đám cưới con trai





Xử lý nước ở
nhiều môi
trường khác
nhau:





**CHÚNG TA CẦN LÀM GÌ KHI NGẬP LỤT KHẮP NƠI
KÉO DÀI NHIỀU NGÀY, VỠ HỒ HÓA CHẤT?**



Ứng Dụng Trong Làm Sạch và Sơ Chế Thực Phẩm

Làm Sạch Thực Phẩm

Phân giải chất bảo quản và độc tố hóa học trong thực phẩm.

Khử Mùi Tanh

Xử lý mùi hôi từ thịt, thủy hải sản.

Bảo Quản Lâu Dài

Giữ tươi gạo, rau quả, thịt cá hiệu quả.

Nâng Chất Lượng

Tăng giá trị dinh dưỡng sản phẩm cuối cùng.



**Viện Nghiên Cứu Phục Hồi
Năng Lượng Sinh Học Ban Mai**

Thành phần: Dung dịch kiềm hữu cơ bão hòa pH >14; Khoáng chất Canxi; Magie; Natri; nước tinh khiết vừa đủ.

Công dụng:

- Làm sạch độc tố (thuốc BVTV, chất bảo quản, chất tăng trọng).
- Giữ nguyên dưỡng chất, giúp thực phẩm tươi ngon, bảo quản lâu hơn.
- Khử mùi tanh thịt cá, hải sản, hỗ trợ chế biến & xuất khẩu.

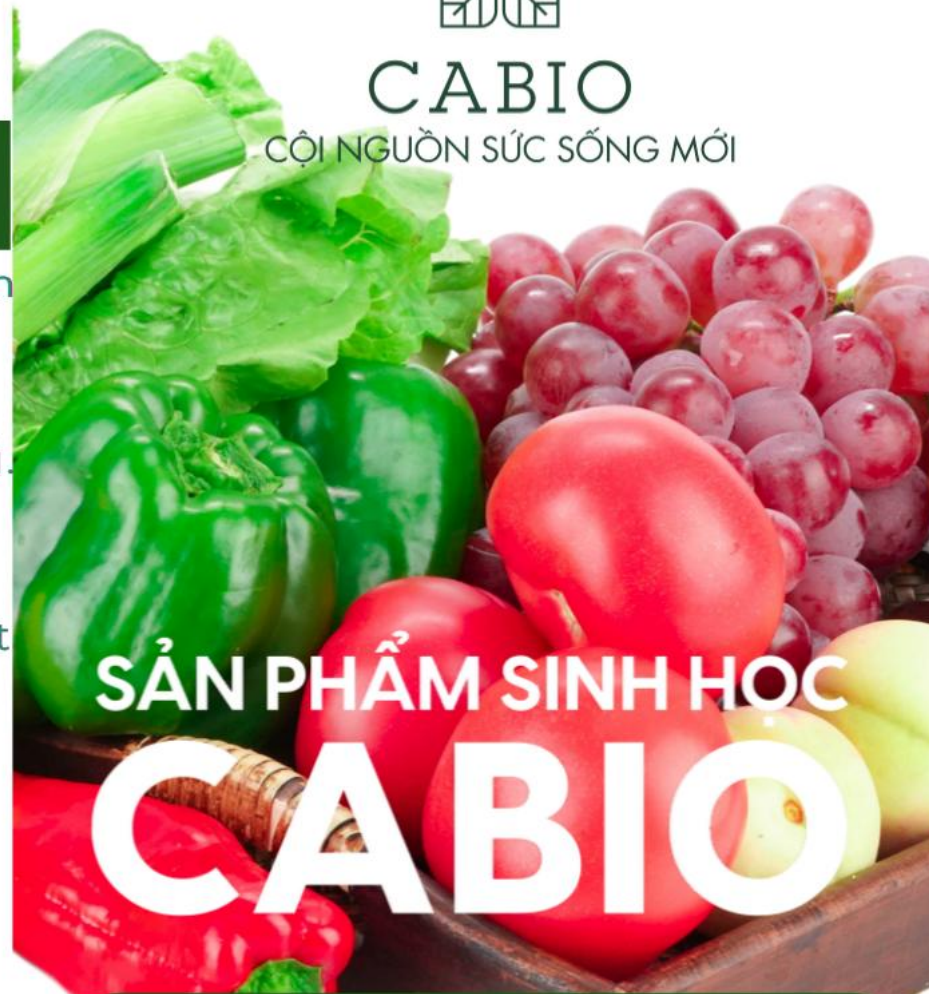
Dung tích: 1 lít dung dịch đậm đặc AKAION

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa tầm tay trẻ em.



CABIO

CỘI NGUỒN SỨC SỐNG MỚI



SẢN PHẨM SINH HỌC
CABIO

**NƯỚC RỬA
THỰC PHẨM**

CHIẾT XUẤT TỪ NGUYÊN LIỆU
HỮU CƠ & ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN - CHẤT LƯỢNG - HIỆU QUẢ

**Pha theo tỉ lệ phù hợp để rửa
thực phẩm
KHÔNG DÙNG TRỰC TIẾP**

Cách pha: Lắc đều chai

- Sơ chế và rửa sạch thực phẩm bằng nước thường
- Rau củ quả: pha 5ml (1 nắp) với 5 lít nước (ngâm trong 5-10 phút).
- Thịt cá, hải sản: pha 5ml (1 nắp) với 1 lít nước (rửa 2 phút).

→ Vớt thực phẩm ra có thể dùng hoặc chế biến ngay, không cần rửa lại.

Đối tượng: Tất cả các loại thực phẩm: rau củ quả, thịt, hải sản...

HSD: 36 tháng từ NSX (ghi trên bao bì).

Sản phẩm được nghiên cứu bởi:
**Viện Nghiên Cứu Phục Hồi
Năng Lượng Sinh Học Ban Mai**
Địa chỉ: Số 1 Đông Tác, Kim Liên,
Đống Đa, Hà Nội
Hotline: **0865 677 668**



Kết Luận

CABIO là giải pháp hoàn hảo cho cải tạo đất, nông nghiệp, chăn nuôi và bảo vệ môi trường. Sản phẩm được cấp bằng sáng chế, thân thiện với môi trường và sức khỏe con người.

Với phương châm đồng hành nông dân, xây dựng chuỗi liên kết hữu cơ sạch, CABIO mở ra tiềm năng ứng dụng rộng lớn từ môi trường đất, nước đến nông nghiệp, công nghiệp và thực phẩm.



Điểm Khác Biệt Của Dự Án



Tất cả là Bạn

Không tạo ra đối thủ - Không cạnh tranh

Để nền nông nghiệp phát triển bền vững, chúng tôi sẽ tạo ra những sản phẩm để liên doanh, liên kết, đồng hành với tất cả cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu:

- Đẩy mạnh phát triển nền nông nghiệp bền vững ở Việt Nam và toàn thế giới.
- Thiết lập chuỗi cung ứng với tất cả các đơn vị.
- Đạt được mục tiêu chất lượng sản phẩm với tất cả thị trường khó tính.

Tiềm Năng To Lớn Cho Nông Nghiệp Việt Nam và Thế Giới

Giải Pháp Sinh Học CABIO

Chuyển đổi nông nghiệp truyền thống sang mô hình sinh học, tuần hoàn, phát thải thấp thông qua công nghệ phục hồi đất bằng chế phẩm sinh học tiên tiến.



Quy Mô Và Giá Trị Tác Động Của Giải Pháp

60%

Diện Tích Cần
Cải Tạo

Đất canh tác bị chua
tại Việt Nam.

100%

Hấp Thu Dinh
Dưỡng

Khi đất đạt pH trung
tính.

3

Lĩnh Vực Chính

Nông nghiệp, môi
trường, chăn nuôi.





Hiệu Quả Kinh Tế & Môi Trường

90%

Giảm Chi Phí Cải Tạo

Từ 600–1.000k/ha/vụ xuống gần 0.

30–45%

Giảm Phân Hóa Học

Tiết kiệm chi phí đầu vào, bảo vệ môi trường.

30–40%

Tăng Năng Suất

Trung bình tăng 30–40% so với trước.

>10x

Tăng Vi Sinh Vật

Mật độ vi sinh vật có ích tăng hơn 10 lần.



Giá Trị & Lợi Ích Bền Vững



Nông Dân

Tăng thu nhập, giảm chi phí, đất đai tốt, năng suất cao, sản phẩm sạch.

Doanh Nghiệp

Mở rộng thị trường, phát triển CSR (Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp) bền vững, sản phẩm hữu cơ cao cấp.

Cộng Đồng

Bảo vệ môi trường, nước sạch, không khí tốt, tái tạo hệ sinh thái.

Quốc Gia

Đạt SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) 2, 12, 13, 15; nâng tầm nông sản Việt, xuất khẩu cao cấp.

Cơ Hội Thị Trường Rộng Mở

Xử Lý Rác Thải Công
Nghệp

**Mở rộng thị trường nguyên
liệu từ phụ phẩm nông nghiệp
và hữu cơ.**

Mở Rộng Danh Mục
Sản Phẩm

**Đối tác bán lẻ bổ sung sản
phẩm hữu cơ, thu hút khách
hàng ý thức môi trường.**

Đầu Tư Bền Vững

Nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội trong lĩnh vực xanh với lợi nhuận dài hạn.



Lợi Ích Cho Cộng Đồng

→ Bảo Vệ Môi Trường

Giảm ô nhiễm nước và đất, thúc đẩy canh tác hữu cơ bền vững.

→ Nâng Cao Sức Khỏe

Giải phóng nông dân khỏi độc tố, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng toàn cầu.

→ Phát Triển Kinh Tế

Tạo việc làm địa phương, xuất khẩu nông sản hữu cơ, tăng dòng tiền quốc gia.





Tiềm Năng Xuất Khẩu Quốc Tế

Tiêu Chuẩn Xuất Khẩu

Gạo hữu cơ CABIO đạt tiêu chuẩn khắt khe của EU, Mỹ, Nhật Bản, mở rộng thị trường tiêu thụ.

Giá Trị Gia Tăng

Nâng cao giá trị nông sản Việt Nam, khẳng định thương hiệu nông sản trên trường quốc tế, tăng thu nhập nông dân.



Giá Trị Sản Phẩm Sinh Học CABIO

Sản phẩm sinh học tạo chu trình sản xuất bền vững, đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng và hệ sinh thái. Mang lợi ích cho nông dân, đối tác cung cấp nguyên liệu, và toàn bộ nền nông nghiệp Việt Nam.

Nông Dân

Tăng năng suất, giảm chi phí, nâng cao thu nhập, sản xuất an toàn.

Người Tiêu Dùng

Thực phẩm sạch, không dư lượng hóa chất, bảo vệ sức khỏe lâu dài.

Môi Trường

Bảo vệ đất, nước, không khí, tái tạo hệ sinh thái, giảm khí thải.





Khó Khăn & Thách Thức

Nhận Thức Chưa Đồng Điều

Nông dân quen với vôi, phân hóa học; e ngại hiệu quả chậm của chế phẩm sinh học.

Thiếu Tiêu Chuẩn Quốc Gia

Không có tiêu chuẩn về vật liệu cải tạo đất bằng vi sinh, khó nhân rộng mô hình.

Hạn Chế Cơ Chế Phối Hợp

Chưa có quy trình lồng ghép rõ ràng giữa viện, doanh nghiệp và chính quyền địa phương.

Thiếu Tài Chính Khởi Động

Doanh nghiệp nhỏ, nông dân khó tiếp cận vốn tín dụng xanh hoặc đầu tư ban đầu.



Kiến Nghị Chiến Lược

Hoàn Thiện Chính Sách

Bổ sung CABIO vào quy chuẩn quốc gia, xây dựng hướng dẫn sử dụng, định mức áp dụng.

Hỗ Trợ Tài Chính

**Cơ chế tài trợ, vay ưu đãi cho doanh nghiệp
Xây dựng vùng nguyên liệu sạch.**

Tăng Cường Hợp Tác

**Thành lập ban điều phối liên ngành
ủy quyền địa phương triển khai thí điểm.**

Đẩy Mạnh Truyền Thông

Video kỹ thuật, hội chợ phục hồi đất, lớp tập huấn miễn phí, truyền thông đa kênh.

Tiềm Năng: Lĩnh Vực Và Mục Tiêu Phát Triển



Đề án CABIO là giải pháp liên ngành, liên vùng phục vụ bốn mục tiêu chính:

Khoa Học

Vi sinh và vật liệu sinh học cải tạo đất bài bản, có giám sát, đánh giá.

Kinh Tế

Giảm chi phí, nâng năng suất, mở rộng vùng trồng bị bỏ hoang.

Môi Trường

Phục hồi pH đất, tăng vi sinh vật, hạn chế phân hóa học.

Xã Hội

Tăng thu nhập, giữ người trẻ ở nông thôn, gắn với OCOP, GAP, hữu cơ.

Triển khai cần cam kết đồng bộ từ viện chuyên môn, chính quyền, doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng để chuyển đổi nông nghiệp sang mô hình sinh học – tuần hoàn – phát thải thấp, phục hồi tài nguyên và phát triển bền vững.



Thank you

Viện Nghiên Cứu Phục Hồi Năng Lượng Sinh Học Ban Mai

Văn phòng: Số 1 Đông Tác, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội

Hotline: 0865 677 668